

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN**

Căn cứ các Điều 32, 33, 34 và 35 Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;  
Căn cứ vào yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành của ông Nguyễn Văn H và bà Lê Thị H1.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 28/12/2024 về việc kiện đòi tài sản của ông Nguyễn Văn H, địa chỉ: tổ E phường Q, thành phố T, tỉnh Thái Nguyên.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 24 tháng 02 năm 2025 về việc thỏa thuận giải quyết toàn bộ tranh chấp của các bên tham gia hòa giải sau đây:

*Người khởi kiện:* Ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1973

Địa chỉ: Tổ E, phường Q, thành phố T, tỉnh Thái Nguyên

*Người bị kiện:* Bà Lê Thị H1, sinh năm 1962

Địa chỉ: Tổ D phường Đ, thành phố T, tỉnh Thái Nguyên

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Kết quả hòa giải thành được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 24 tháng 02 năm 2025 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận kết quả hòa giải thành của các bên được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 24 tháng 02 năm 2025, cụ thể như sau:

Bà Lê Thị H1 nhất trí trả cho ông Nguyễn Văn H số tiền 662.900.000 đồng (*sáu trăm sáu mươi hai triệu, chín trăm nghìn đồng*). Hai bên thống nhất phương thức trả tiền: Bà Lê Thị H1 trả dần vào ngày 25 hàng tháng, số tiền trả hàng tháng là 4.000.000 đồng (*bốn triệu đồng*) vào số tài khoản số 0900120486005 mang tên Nguyễn Văn H - Ngân hàng Thương mại cổ phần Q (MB) cho đến khi trả xong số tiền trên. Thời gian trả tiền tính từ tháng 3/2025.

*Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án mà người phải thi hành án chậm thi hành án thì phải chịu lãi suất đối với số tiền chậm thi hành án theo quy định tại Điều 357 và khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự, trừ trường hợp có thỏa thuận khác hoặc pháp luật có quy định khác.*

*Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện yêu cầu thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án.*

**2.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND thành phố Thái Nguyên;
- THADS thành phố Thái Nguyên;
- UBND xã, phường;
- Lưu TA.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Xuân Mừng**